

Bản án số: 153/2023/HS-ST
Ngày: 26- 5- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Hiếu;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Vũ P, sinh năm 1989 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: Ấp N, xã H, huyện D, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Hoàng M, sinh năm 1964 và Mai Thị N1, sinh năm 1972; bị cáo có 02 em ruột, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: Ngày 17/6/2013, bị Tòa án Nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 75/2013/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2015. Bị cáo đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm và án phí dân sự vào ngày 16/9/2023. **Ngòi** ra, bị cáo Lê Vũ P còn phải bồi thường cho ông Ngô Công Đ số tiền 25.917.600đ, bị cáo P mới chỉ bồi thường cho ông Đ số tiền 12.500.000đ, số tiền còn phải bồi thường 13.417.699đ; tiền sự: Không; **bị bắt tạm** giữ ngày 09/02/2023. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Diệu H1, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 33/28 khu

phố Đ, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Anh Trần Trí Bảo T1, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 99 K, phường N3, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Văn Chính, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 408 khu phố B, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Hoàng M3, sinh năm 1964; địa chỉ: khu phố B2, phường B3, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Vũ P không có việc làm ổn định, nên P nảy sinh ý định đi trộm cắp xe máy sơ hở để bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 03/02/2023, P đi bộ dọc các tuyến đường thuộc phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đến trước khu nhà trọ địa chỉ 33/28 khu phố Đ, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương, P nhìn thấy cổng nhà trọ không khóa nên đi bộ vào bên trong tìm tài sản. P phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu trắng, biển số 59T1 – 517.93 của anh Trần Trí Bảo T1 cho chị Nguyễn Thị Diệu H1 mượn sử dụng đang dựng trước cửa phòng trọ số 08 không có người trông coi, không khóa cổ xe, đầu xe hướng vào trong, đuôi xe quay ra ngoài cổng. Lúc này, P tiếp cận xe mô tô, lén lút dắt ra ngoài và đẩy bộ đi ra hướng Khu công nghiệp Sóng Thần, đi qua đường ray xe lửa và rẽ phải vào đường Nguyễn Tri P, đưa xe về phòng trọ của P để cất giấu. Đến khoảng 16 giờ 15 phút ngày 09/02/2023, khi P điều khiển xe mô tô trên đường Nguyễn Tri P thuộc khu phố Đ, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương thì bị tổ tuần tra Công an thành phố Dĩ An yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, P không xuất trình được giấy chứng nhận đăng ký xe, nắp bình xăng có dấu hiệu bị cạy, trong cốp xe có 01 vỏ chai nhựa, cùng 01 đoạn ống nhựa dẻo nên tổ tuần tra đưa P cùng tang vật về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc tại Công an phường Dĩ An, P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- *Vật chứng thu giữ:* 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại: Air Blade, màu sơn: Trắng xám, số khung: RLHJF4601DY050592, số máy: JF46E0050664, biển số: 59T1 – 517.93; 01 vỏ chai nhựa (loại 1,5 lít), 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 60 cm, bán kính 01 cm, 01 chìa khóa xe mô tô Honda.

Theo Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 28/02/2023 của Hội đồng định

giá thành phổ Dĩ An 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại: Air Blade, màu sơn: Trắng xám, số khung: RLHJF4601DY050592, số máy: JF46E0050664, biển số: 59T1 – 517.93 trị giá 20.000.000 đồng

- Ngày 28/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là anh Trần Trí Bảo T1 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại: Air Blade, màu sơn: Trắng xám, số khung: RLHJF4601DY050592, số máy: JF46E0050664, biển số: 59T1 – 517.93.

Tại cáo trạng số 161/CT – VKS-DA ngày 24 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Vũ P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Vũ P từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Diệu H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Trí Bảo T1 không yêu cầu bồi thường gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 vỏ chai nhựa (loại 1,5 lít), 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 60 cm, bán kính 01 cm, 01 chìa khóa xe mô tô Honda là đồ vật bị cáo P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng.

Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nên không thực hiện tranh luận; tuy nhiên, tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn

yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 290 và 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 03/02/2023, tại địa chỉ 33/28 khu phố Đ, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương bị cáo Lê Vũ P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại: Air Blade, màu sơn: Trắng xám, số khung: RLHJF4601DY050592, số máy: JF46E0050664, biển số: 59T1 – 517.93 của chị Nguyễn Thị Diệu H1. Trị giá tài sản chiếm đoạt 20.000.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị hại có giá trị 20.000.000 đồng mà bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 161/CT-VKS-DA ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa P. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P có một tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2013/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt bị cáo 02 năm tù, chưa được xóa án tích. Nay tiếp tục phạm tội mới do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội. Do đó cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- *Hình phạt chính*: Xét bị cáo xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp

luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa P. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên áp dụng hình phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Diệu H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Trí Bảo T1 đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét, 01 vỏ chai nhựa (loại 1,5 lít), 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 60 cm, bán kính 01 cm, 01 chìa khóa xe mô tô Honda là đồ vật bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù đối với bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[12] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Vũ P phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Vũ P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ chai nhựa (loại 1,5 lít), 01 đoạn ống nhựa dài khoảng

60 cm (bán kính 01 cm), 01 chìa khóa xe mô tô Honda.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Vũ P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (02);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thương